

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16-7-2021
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Lâm
2. Ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh: Bà Quách Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 16-7-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 84/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 12/2021/QĐXX-ST ngày 13 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28/5/2021, số 14/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18-6-2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bé T, sinh năm 2000

Địa chỉ, nơi cư trú: Thôn X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1996

Địa chỉ, nơi cư trú: Thôn X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và trong quá tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị Bé T trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Thái H tự do tìm hiểu, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện đến với nhau để xây dựng hạnh phúc gia đình, có đăng ký kết hôn vào ngày 27-12-2018 tại UBND xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Nay UBND phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh). Sau khi cưới nhau, vợ chồng chung sống hạnh

phúc được khoảng 01 năm. Đến năm 2019, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do trong tính cách sống không hợp nhau, anh Nguyễn Thái H uống rượu về gây sự, thường xuyên có sự mâu thuẫn giữa bố mẹ chồng với con dâu, tạo nên áp lực quá lớn trong cuộc sống vợ chồng. Hai bên đã nhiều lần được gia đình hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Từ tháng 10 năm 2019 đến nay, vợ chồng sống ly thân và chỉ cùng con về nhà cha mẹ để sinh sống. Nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với anh Nguyễn Thái H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: cháu Nguyễn Thái H, sinh ngày 19-9-2019, hiện nay cháu H đang sinh sống với Lê Thị Bé T, nguyện vọng của Lê Thị Bé T là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H và không yêu cầu anh Nguyễn Thái H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Thái H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Nguyễn Thái H đã được Tòa án giao thông báo thụ lý, tại các buổi làm việc Tòa án yêu cầu anh Nguyễn Thái H viết bản tự khai nhưng anh Nguyễn Thái H không hợp tác. Tại phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 24-02-2021 anh Nguyễn Thái H đã đến tham gia và trình bày ý kiến của mình là không đồng ý ly hôn, nhưng khi Tòa án tiến hành lập Biên bản phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và Biên bản hòa giải thì anh Nguyễn Thái H không đồng ý ký vào biên bản và tự ý bỏ về, từ đó trở về sau anh Nguyễn Thái H không hợp tác đến làm việc theo thông báo của Tòa án.

Đến ngày 15-4-2021, Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh tiến hành xác minh tại địa phương Ủy ban nhân dân phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh thì được biết anh Nguyễn Thái H đã đi xuất khẩu lao động tại đất nước Đài Loan từ khoảng cuối tháng 3/2021 cho đến nay, hiện không có mặt tại địa phương.

* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn đã không thực hiện về quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án, không hợp tác làm việc tại phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại các phiên tòa xét xử, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ và niêm yết công khai các văn bản tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Lê Thị Bé T được ly hôn với anh Nguyễn Thái H; về con chung: Đề nghị giao con chung là Nguyễn Thái H, sinh ngày 19-9-2019 cho cho chị Lê Thị Bé T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Lê Thị Bé T không yêu cầu anh Nguyễn Thái H phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết, bị đơn từ bỏ quyền lợi của mình nên không có căn cứ để xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Lê Thị Bé T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Lê Thị Bé T có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Thái H và anh Nguyễn Thái H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án và sau đó thay đổi nơi cư trú, đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và vẫn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Anh Nguyễn Thái H đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, tổng đạt hợp lệ, niêm yết công khai theo luật định các văn bản tố tụng, niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ ba tại phiên tòa, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

[3]. Về nội dung vụ án

[3.1]. Về hôn nhân:

Hội đồng xét xử xét thấy, chị Lê Thị Bé T và anh Nguyễn Thái H, chung sống với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện, có đăng kết hôn với nhau vào ngày 27-12-2018 tại UBND xã Kỳ Hưng, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (nay là phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Chị Lê Thị Bé T cho rằng anh Nguyễn Thái H thường xuyên rệu rã về chửi bới vợ con, mâu thuẫn giữa bố mẹ chồng với con dâu ngày càng trầm trọng, tạo cho chị nhiều áp lực trong cuộc sống gia đình. Từ tháng 10 năm 2019 cho đến nay vợ chồng sống ly thân.

Từ đó đến nay vợ chồng không quan tâm đến nhau, không chăm lo xây dựng hạnh phúc gia đình để nuôi dạy con cái, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được, vì vậy căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Lê Thị Bé T được ly hôn với anh Nguyễn Thái H.

[3.2]. Về nuôi con chung:

Vợ chồng có 01 con chung cháu Nguyễn Thái H, sinh ngày 19-9-2019, hiện nay cháu đang ở với Lê Thị Bé T từ khi vợ chồng ly thân. Xét thấy, chị Nguyễn Thị Bé T có nguyện vọng nuôi con, có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi dạy con cái và hiện nay cháu Nguyễn Thái H đang nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, vì vậy, căn cứ vào Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Thái H, sinh ngày 19-9-2019 cho chị Lê Thị Bé T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và ghi nhận ý kiến của nguyên đơn về việc không yêu cầu anh Nguyễn Thái H phải cấp dưỡng nuôi con.

[3.3]. Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, bị đơn từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình, không có yêu cầu phán tố trong vụ án, do đó Tòa án không có căn cứ để xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị Lê Thị Bé T là nguyên đơn nên phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị Bé T với anh Nguyễn Thái H.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Thái H, sinh ngày 19-9-2019 cho chị Lê Thị Bé T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Lê Thị Bé T không yêu cầu anh Nguyễn Thái H phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con

có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Bé T phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0007117 ngày 23-11-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kỳ Anh ;
- Chi cục THADS T.X Kỳ Anh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Hưng Trí;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

T.M/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thạch

